

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP QUỲNH HƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TỔNG HỢP QUỲNH HƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUYNH HUONG GENERAL SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUYNH HUONG GENERAL SERVICES CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108659341

3. Ngày thành lập: 22/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 25 ngõ 32 phố Đồng Me, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Điều hành tua du lịch	7912
3.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Đại lý bán vé máy bay, tàu thủy, tàu hỏa	5229
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ xoa bóp, gồm: Sử dụng phương pháp vật lý trị liệu để xoa bóp (massage), tắm quất phục vụ sức khỏe con người. (Điều 3 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	9610
7.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
8.	Xây dựng nhà để ở	4101
9.	Xây dựng nhà không để ở	4102
10.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221
13.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
15.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
16.	Xây dựng công trình thủy	4291

17.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
18.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
19.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
26.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Chi tiết: Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
28.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng - Chi tiết: Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
31.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
32.	Phá dỡ	4311
33.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
34.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
35.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
36.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
37.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
38.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
39.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
40.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá).	4513
41.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá).	4530
42.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản. (Điều 62, 74, 75 Luật Kinh doanh bất động sản)	6820

43.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Bán buôn đá quý	4669
44.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ - Chi tiết: Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức	4789
45.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
46.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng, sừng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773
47.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
48.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
49.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
50.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
51.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
52.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
53.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
54.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (trừ hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
55.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
56.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
57.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110(Chính)
58.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
59.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người khuyết tật không có khả năng tự chăm sóc	8730
60.	Cho thuê xe có động cơ	7710
61.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
62.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ.	6492
63.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B6848187

Ngày cấp: 16/07/2012 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P808, CT1, tổ dân phố số 12, Phường Trung Vãn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: P808, CT1, tổ dân phố số 12, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: PHAM THI NGÂN

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 30/01/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B6848187

Ngày cấp: 16/07/2012 Nơi cấp: Cục quản lý Xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P808, CT1, tổ dân phố số 12, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: P808, CT1, tổ dân phố số 12, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội